

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quyết định số 32/2017/HNGĐ-ST

Ngày 11/8/2017

“V/v yêu cầu công nhận
thuận tình ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Với thành phần giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

- Chủ tọa phiên họp: Ông Bùi Đình Thông – Thẩm phán.
- Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Thúy Hạnh; Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.
- Đại diện VKSND tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Phan Lê Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 11/8/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, mở phiên họp công khai giải quyết việc Hôn nhân gia đình thụ lý 27/2017/TLST-HNGĐ ngày 03/7/2017 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” theo Quyết định mở phiên họp số 222/2017/QĐ-TA ngày 24/7/2017.

1. Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

- Chị Lê Thị Q, sinh năm 1991; Nơi ĐKKHKT: Xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (hiện sinh sống tại: Thôn T, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An).
- Hồ Sỹ T, sinh năm 1988; Nơi ĐKKHKT: Xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Hiện đang lao động tại Đài Loan.

2. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh giải quyết:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Q và anh Hồ Sỹ T yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Về quan hệ con chung: Có 02 con chung Hồ Lê Bảo N, sinh ngày 13/4/2009 và Hồ Lê Bảo N1, sinh ngày 19/11/2014. Các bên yêu cầu công nhận sự thỏa thuận giao con chung Hồ Lê Bảo N cho anh Hồ Sỹ T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao Hồ Lê Bảo N1 cho chị Lê Thị Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho ai. Trong thời gian anh T chưa về nước thì

các bên thống nhất thỏa thuận nhờ bà Phan Thị T là mẹ đẻ của anh T chăm sóc cháu N. Bà T có đơn tình nguyện chăm sóc cháu N.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Đại diện VKSND tỉnh Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của thẩm phán, thư ký và các đương sự đã phân tích nội dung vụ việc, các vấn đề đương sự đã thỏa thuận thống nhất được với nhau nên đề nghị Tòa án chấp nhận sự thỏa thuận của anh Hồ Sỹ T và chị Lê Thị Q về tình cảm và con chung. Về tài sản chung không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân gia đình được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

Theo thông tin cung cấp của Cục quản lý xuất nhập cảnh - Bộ công an thì anh Hồ Sỹ T đã sử dụng hộ chiếu số B9676303 xuất cảnh ngày 08/3/2015 qua cửa khẩu sân bay quốc tế Nội Bài, hiện chưa có thông tin nhập cảnh nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại Điều 37 Bộ luật TTDS năm 2015, đồng thời, anh T có yêu cầu được xét xử vắng mặt. Căn cứ quy định tại Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa mở phiên họp giải quyết việc Hôn nhân gia đình vắng mặt anh Hồ Sỹ T theo thủ tục chung.

Về nội dung:

Quan hệ hôn nhân: Anh Hồ Sỹ T và chị Lê Thị Q đăng ký kết hôn vào ngày 15/9/2008 tại UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Là hôn nhân tự nguyện, không bị ép buộc, lừa dối, xuất phát từ tình yêu nam nữ, đăng ký kết hôn hợp pháp. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng chung sống được một thời gian, năm 2015 anh T xuất cảnh lao động sang Đài Loan, từ năm 2016 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo sự thừa nhận của cả hai là do bất đồng về quan điểm, vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Nhận thấy tình cảm không còn, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Q và anh T đều có nguyện vọng được thuận tình ly hôn.

Mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc, các thành viên gia đình có nghĩa vụ tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau...nhưng cuộc hôn nhân của chị Lê Thị Q và anh Hồ Sỹ T không đạt được mục đích đó, mâu thuẫn đã trầm trọng, vợ chồng không thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Hôn nhân chỉ tồn tại trên danh nghĩa.

Quan hệ con chung: Các đương sự đã tự thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con và nghĩa vụ cấp dưỡng. Bản thân cháu Hồ Lê Bảo N có nguyện vọng được ở với bố.

Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 đã quy định: Cha và mẹ sau khi ly hôn đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con cái; vợ và chồng thỏa thuận người trực tiếp nuôi con; con từ đủ 7 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con. Như vậy, đối chiếu với các quy định pháp luật và vì quyền lợi của các cháu N và N1, cần chấp nhận sự thỏa thuận này của các đương sự.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu nên Tòa không xem xét.

Xét thấy, sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, đúng pháp luật, không vi phạm điều cấm. Mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không có khả năng đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu thuận tình ly hôn của họ để mỗi người tự xây dựng cuộc sống mới.

Căn cứ Điều 51, 55, 81, 82, 83, 123, 127 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, các Điều 361, 367, 369, 370, 371 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 35, 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Q và anh Hồ Sỹ T.

2. Về con chung: Chấp nhận sự thỏa thuận giao con chung Hồ Lê Bảo N, sinh ngày 13/4/2009 cho anh Hồ Sỹ T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao Hồ Lê Bảo N1, sinh ngày 19/11/2014 cho chị Lê Thị Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho ai. Trong thời gian anh T chưa về nước thì bà Phan Thị T là mẹ đẻ của anh T tự nguyện, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu N. Các bên có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

3. Về lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí sơ thẩm của chị Lê Thị Q (đã nộp tại biên lai số 001153 ngày 04/7/2017 tại Cục thi hành án Dân sự tỉnh Hà Tĩnh).

Phiên họp công khai có mặt chị Q, vắng mặt anh T (có lý do).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

Nơi nhận

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- Đương sự ;
- Lưu HS, TDS.

THẨM PHÁN- CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP

Bùi Đình Thông.

